

Số: 129/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 10 tháng 8 năm 2021

KẾ HOẠCH
Phát triển giáo dục mầm non năm 2021
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025;

Căn cứ Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 51/KH-BGDĐT ngày 19/01/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện "Đề án Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025";

Căn cứ Nghị quyết số 73-NQ/TU ngày 10/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang (Khóa XVI) về huy động trẻ đi nhà trẻ trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 12/5/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án huy động trẻ đi nhà trẻ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 11/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 656/KH-UBND ngày 16/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non (GDMN) năm 2021 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế; phát triển mạnh GDMN ngoài công lập ở những nơi có điều kiện; từng bước nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ em mầm non;

củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị tốt cho trẻ em vào học lớp một; nâng cao tỷ lệ huy động trẻ đi nhà trẻ theo Nghị quyết số 73-NQ/TU ngày 10/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án huy động trẻ đi nhà trẻ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Mục tiêu cụ thể năm 2021

- Về quy mô, mạng lưới trường, lớp: Duy trì mạng lưới các cơ sở GDMN hiện có để đáp ứng nhu cầu trẻ đến trường; phát triển mạnh các cơ sở GDMN ngoài công lập; huy động từ 39,0% trở lên trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ, trên 99,8% trẻ mẫu giáo; 100% trẻ em 5 tuổi thuộc đối tượng phải huy động đến trường; tỷ lệ huy động trẻ em trong các cơ sở GDMN ngoài công lập chiếm từ 3,7% trở lên, trong đó, nhà trẻ từ 9,3%, mẫu giáo từ 2,0% trở lên (*Chi tiết theo biểu 01a, 01b kèm theo*)

- Về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ: Duy trì 100% nhóm, lớp mầm non học 02 buổi/ngày; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi dưới 5%; tỷ lệ trẻ em thừa cân, béo phì được khống chế.

- Về đội ngũ: Phần đầu ít nhất 85% giáo viên đạt trình độ cao đẳng sư phạm mầm non trở lên; 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp, chuẩn hiệu trưởng từ khá trở lên; tỷ lệ giáo viên/nhóm, lớp đạt 2,0; 100% giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục mầm non cốt cán được đi bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ (*Chi tiết theo biểu 02 kèm theo*).

- Về cơ sở vật chất trường, lớp học: Tỷ lệ phòng học kiên cố đạt trên 42%; từng bước thay thế các phòng học tạm, phòng học nhờ; có trên 44% trường mầm non đạt chuẩn quốc gia (*Chi tiết theo biểu 03a, 03b kèm theo*).

- Về kiểm định chất lượng giáo dục: 100% trường mầm non hoàn thành tự đánh giá, trong đó có ít nhất 45% số trường được công nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục.

- Về phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi: 100% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện quy hoạch mạng lưới trường lớp, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho GDMN

- Tiếp tục rà soát, quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non, bảo đảm các huyện, thành phố có quy hoạch chi tiết và dành quỹ đất dành cho các cơ sở GDMN, đặc biệt là các cơ sở GDMN ngoài công lập; phát triển mạnh

GDMN ngoài công lập gắn với thực hiện Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách khuyến khích phát triển GDMN ngoài công lập trên địa bàn tỉnh, theo hướng chuẩn hóa, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, đáp ứng nhu cầu đưa trẻ đến trường.

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp lại các điểm trường lẻ, nhóm, lớp theo Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 30/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, đảm bảo phù hợp, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và hiệu quả đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục; phấn đấu công nhận mới ít nhất 05 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn lên 67/152 trường, tương đương 44% (*Chi tiết theo biểu 04 kèm theo*).

- Ưu tiên đầu tư kinh phí xây dựng các cơ sở GDMN công lập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ Quy định chính sách phát triển GDMN.

- Bảo đảm yêu cầu kiên cố hóa trường lớp và phấn đấu đủ 01 phòng/lớp (nhóm); từng bước xóa các phòng học đã xuống cấp, phòng học tạm, phòng học nhờ. Đầu tư xây dựng mới, bổ sung các hạng mục công trình theo hướng đạt chuẩn về cơ sở vật chất theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Đầu tư xây dựng, bổ sung hạng mục nhà vệ sinh, công trình nước sạch, bếp ăn tại các điểm trường lẻ.

- Bổ sung đồ dùng, thiết bị dạy học tối thiểu cho các nhóm, lớp mầm non, trước mắt ưu tiên trang cấp cho các nhóm trẻ để thực hiện Nghị quyết số 73-NQ/TU ngày 10/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*Chi tiết theo biểu 05 kèm theo*).

- Phát động phong trào tự làm đồ dùng, đồ chơi và thiết bị dạy học trong các cơ sở GDMN và đẩy mạnh xã hội hóa để tăng cường cơ sở vật chất cho GDMN.

2. Nâng cao tỷ lệ huy động trẻ mầm non; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi

- Duy trì vững chắc và từng bước nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn tỉnh, đảm bảo điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tập trung các giải pháp đồng bộ để nâng cao tỷ lệ huy động trẻ đi nhà trẻ, nâng cao tỷ lệ trẻ được ăn bán trú; triển khai thực hiện dạy học tăng cường tiếng Việt cho trẻ ở vùng dân tộc thiểu số.

3. Đổi mới công tác quản lý GDMN

- Tăng cường vai trò chỉ đạo, điều hành của chính quyền đối với các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội trong việc triển khai, và huy động các nguồn lực để thực hiện Kế hoạch phát triển GDMN; đưa mục tiêu, chỉ tiêu phát triển GDMN vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền trong quản lý giáo dục theo hướng nâng cao năng lực tự chủ, trách nhiệm giải trình của các cơ sở GDMN theo Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập; thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo gắn với thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ sở GDMN theo Thông tư số 11/2020/TTBGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập. Thực hiện giao nhiệm vụ, chỉ tiêu huy động, chăm sóc, giáo dục trẻ cho cán bộ quản lý, giáo viên để làm căn cứ đánh giá chuẩn nghề nghiệp, đánh giá viên chức hằng năm theo quy định.

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác, kịp thời.

4. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN

- Triển khai thực hiện Chương trình GDMN sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên mầm non thực hiện phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện địa phương, đổi mới phương pháp giáo dục theo định hướng "lấy trẻ làm trung tâm"; phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc bảo đảm điều kiện thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong thực hiện chương trình GDMN.

- Đổi mới hoạt động chuyên môn trong nhà trường; đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục; vận dụng các phương pháp dạy học tiên tiến, phù hợp với thực tiễn để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Giao quyền chủ động cho nhà trường, giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo đáp ứng yêu cầu của chương trình GDMN, phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương. Tiếp tục triển khai chương trình cho trẻ làm quen với tiếng Anh ở những trường có điều kiện theo nguyên tắc tự nguyện của cha mẹ trẻ; từng bước áp dụng một số phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến, phù hợp để nâng cao chất lượng giáo dục trẻ; triển khai thí điểm giáo dục STEAM ở các trường có điều kiện.

- Nâng cao hiệu quả công tác tư vấn, hỗ trợ nâng cao chất lượng công tác quản lý, quản trị trường học và chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cho các cơ sở GDMN. Hỗ trợ thực hiện chương trình GDMN ở những vùng đặc biệt khó khăn; tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho các nhóm, lớp độc lập tư thực.

5. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho trẻ

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ, đặc biệt là việc phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong các cơ sở GDMN; thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn cho trẻ, phòng chống bạo lực học đường; từng bước nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; tiếp tục thực hiện chương trình cho trẻ uống sữa tại trường theo hình thức tự nguyện của cha mẹ trẻ.

- Hỗ trợ phòng chống suy dinh dưỡng đối với trẻ mầm non thông qua chế độ chăm sóc dinh dưỡng phù hợp, kết hợp với giáo dục phát triển vận động. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý ăn bán trú, cân đối thực đơn dinh dưỡng đảm bảo khoa học, hiệu quả.

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; huy động sự đóng góp của nhân dân, kết hợp với chính sách hỗ trợ của Nhà nước để nâng tỷ lệ trẻ nhà trẻ ăn bán trú tại trường, đặc biệt là trẻ nhà trẻ, phấn đấu ít nhất 95% trẻ được ăn trưa tại trường (mẫu giáo từ 96,5%; nhà trẻ từ 90%); từng bước cải thiện chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ tại cơ sở GDMN bảo đảm tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ; Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 15/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em nhà trẻ và mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; mức hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thực ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

6. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý GDMN

- Xây dựng kế hoạch cử giáo viên đi đào tạo nâng chuẩn trình độ được đào tạo theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ và Luật Giáo dục năm 2019; kế hoạch đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non cốt cán; bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, chuẩn hiệu trưởng, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cán bộ quản lý, giáo viên

mầm non. Chú trọng bồi dưỡng kỹ năng, phương pháp tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ cho giáo viên.

- Rà soát, sắp xếp và bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đủ về số lượng, chuẩn về trình độ, hợp lý về cơ cấu; hợp đồng giáo viên theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, sử dụng cán bộ lãnh đạo quản lý các trường mầm non; đảm bảo thực hiện đánh giá đúng năng lực của cán bộ, công chức, viên chức gắn với việc bố trí sử dụng phù hợp năng lực cán bộ lãnh đạo quản lý giáo dục; nâng cao hiệu quả công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện giao nhiệm vụ và chỉ tiêu chất lượng cho Hiệu trưởng các trường mầm non để làm cơ sở đánh giá năng lực cán bộ.

- Thực hiện quy trình tuyển chọn, bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý các trường mầm non công lập bằng hình thức thi tuyển để lựa chọn, bổ nhiệm theo Đề án và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về thí điểm thi tuyển một số chức danh lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2022.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên để từng bước nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối giáo viên mầm non theo quy định; tổ chức hiệu quả Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp.

7. Huy động nguồn lực tài chính, đẩy mạnh xã hội hóa và hợp tác quốc tế trong GDMN

- Huy động nguồn lực, lồng ghép kinh phí từ các chương trình, đề án và nguồn lực xã hội hóa để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng đồ chơi cho GDMN nhằm bảo đảm các điều kiện thực hiện chương trình GDMN.

- Phát triển mạnh giáo dục mầm non ngoài công lập để giảm áp lực về đầu tư công và biên chế giáo viên theo tinh thần Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ; quy hoạch quỹ đất ở vị trí thuận lợi cho các cơ sở giáo dục ngoài công lập; thực hiện đầy đủ, kịp thời các cơ chế, chính sách về xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi về tín dụng, thuế và thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân đầu tư vào lĩnh vực GDMN; thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh; thực hiện giao chỉ tiêu huy động trẻ mầm non ngoài công lập cho các đơn vị cấp huyện, cấp xã; ưu tiên bố trí đủ giáo viên dạy nhà trẻ cho các trường ở vùng đặc biệt khó khăn để tạo điều kiện xã hội hóa ở vùng có điều kiện thuận lợi.

- Đẩy mạnh hội nhập quốc tế, thu hút đầu tư trực tiếp hoặc liên kết hợp tác của nước ngoài vào lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đặc biệt là giáo dục mầm non; tăng cường hợp tác với các tổ chức giáo dục có uy tín ở trong nước và nước ngoài phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để nâng cao chất lượng giáo dục và nguồn nhân lực của tỉnh.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền và xã hội về vị trí, vai trò của GDMN trong hệ thống giáo dục quốc dân; tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

- Tăng cường truyền thông thực hiện các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Giáo dục sửa đổi năm 2019; truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Huy động sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức nghề nghiệp trong công tác phát triển GDMN, đặc biệt là công tác huy động trẻ đi nhà trẻ theo Nghị quyết số 73-NQ/TU ngày 10/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tổng nhu cầu kinh phí năm 2021: 133.057 triệu đồng. Trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 54.040 triệu đồng;

- Ngân sách địa phương và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác: 79.017 triệu đồng. Cụ thể:

1.1. Kinh phí đầu tư cơ sở vật chất: 123.057 triệu đồng.

1.2. Kinh phí mua sắm đồ dùng, thiết bị dạy học: 10.000 triệu đồng.

2. Nguồn kinh phí

- Kinh phí xây dựng phòng lớp học và các công trình phụ trợ lồng ghép từ các nguồn vốn dự kiến của Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025; ngân sách Trung ương; vốn ODA; ngân sách của các huyện, thành phố và các nguồn huy động hợp pháp khác (*Chi tiết theo biểu 06 kèm theo*).

- Kinh phí mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu đã được cấp theo Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra chuyên đề công tác triển khai thực hiện Kế hoạch, tập trung việc thực hiện Nghị quyết số 73-NQ/TU ngày 10/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; kịp thời tham mưu đề xuất những nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

- Phối hợp tham mưu các giải pháp phát triển mạnh GDMN ngoài công lập trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đáp ứng yêu cầu của chương trình GDMN theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đủ về số lượng, bảo đảm chất lượng.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch đầu tư vốn hằng năm; chủ trì, phối hợp với các ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh lồng ghép, cân đối, bố trí vốn đầu tư đảm bảo theo quy định.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo chế độ cho cán bộ quản lý, giáo viên, trẻ em trong các cơ sở GDMN theo quy định và phù hợp với khả năng ngân sách địa phương; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo các quy định hiện hành của Luật Ngân sách Nhà nước.

4. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao số lượng người làm việc; điều chỉnh số lượng người làm việc trong tổng số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao, ưu tiên cho cấp học mầm non đảm bảo công tác dạy và học đối với giáo dục mầm non.

- Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong việc hợp đồng giáo viên theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ; việc thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo viên mầm non trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, đề nghị Bộ Nội vụ trình Chính phủ bổ sung số lượng người làm việc còn thiếu đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo, đặc biệt là giáo dục mầm non của tỉnh để đảm bảo công tác dạy và học do tăng số lớp, số học sinh và tăng tỷ lệ huy động trẻ theo từng năm học.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quy hoạch quỹ đất xây dựng các cơ sở GDMN theo hướng đạt chuẩn quốc gia; hướng dẫn chuyên đổi mục đích sử dụng đất để xây dựng các cơ sở GDMN ngoài công lập; tham mưu, đề xuất cơ chế ưu đãi trong việc sử dụng đất dành cho các cơ sở GDMN ngoài công lập.

6. Sở Y tế

Chủ trì xây dựng kế hoạch và thực hiện các chương trình tiêm chủng, phòng bệnh cho trẻ em; chỉ đạo các Trung tâm Y tế cấp huyện, Trạm Y tế cấp xã thực hiện các chương trình dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe trẻ em (tổ chức khám sức khỏe định kỳ hằng năm cho trẻ trong các cơ sở GDMN, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non về kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ, ...); phổ biến kiến thức, kỹ năng và cung cấp dịch vụ chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình; chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai hiệu quả Chương trình Sữa học đường trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em; hướng dẫn thực hiện về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em và việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non và tại cộng đồng; lồng ghép chương trình đầu tư theo mục tiêu phát triển giáo dục mầm non với Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo và An sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021- 2025.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin, xây dựng định hướng tuyên truyền về phát triển GDMN cho các cơ quan thông tấn báo chí của tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, thành phố.

9. Sở Ngoại vụ và Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh Tuyên Quang

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố vận động các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài tham gia đầu tư cơ sở vật chất, hỗ trợ nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp với chính quyền, ngành chức năng và các tổ chức thành viên tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia phát triển giáo dục mầm non gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 73-NQ/TU ngày 10/12/2018; phối hợp thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019, ưu tiên nguồn lực cho phát triển GDMN, gắn với cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*".

11. Trường Đại học Tân Trào

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế tổ chức đào tạo nâng chuẩn trình độ được đào tạo của giáo viên theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ đảm bảo chất lượng, số lượng, đồng thời đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên nhằm nâng cao tay nghề, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDMN và tiếp cận với phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ tiên tiến.

12. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, để chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện thực hiện đạt các mục tiêu đề ra.

- Rà soát, sắp xếp các điểm trường, nhóm, lớp theo hướng thu gọn đầu mối, bảo đảm thuận lợi cho việc đưa trẻ đến trường của nhân dân. Xây dựng quy hoạch chi tiết mạng lưới trường lớp và dành quỹ đất xây dựng cơ sở GDMN theo hướng chuẩn hóa; phát triển mạnh GDMN ngoài công lập gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư tham gia phát triển trường, lớp mầm non tư thục.

- Chủ động huy động các nguồn lực, lồng ghép các nguồn vốn, chương trình, đề án, dự án để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi để đảm bảo điều kiện nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, thực hiện chương trình GDMN.

- Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với giáo viên mầm non các loại hình theo đúng quy định của Nhà nước; đề xuất, tuyển dụng, bố trí đủ định mức giáo viên mầm non trong các cơ sở GDMN công lập theo quy định.

- Thực hiện các quy định về quản lý nhà nước đối với cơ sở GDMN; kiểm tra, giám sát các điều kiện về chăm sóc, giáo dục, bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ trong các cơ sở GDMN trên địa bàn.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp*) để xem xét, chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh; (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CTXH;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- Hội Khuyến học tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Chuyên viên khối NC-TH;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Việt Phương